

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 2843/QĐ-UBND

Thái Nguyên, ngày 04 tháng 9 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH

Phê duyệt Đề án tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THÁI NGUYÊN

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 16/6/2025;

Căn cứ Luật Thi đua, khen thưởng ngày 15/6/2022;

Căn cứ Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ quy định về phân cấp, phân quyền trong lĩnh vực thi đua, khen thưởng; quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng;

Căn cứ Thông tư số 15/2025/TT-BNV ngày 04/8/2025 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định biện pháp để tổ chức, hướng dẫn thi hành Luật Thi đua, khen thưởng và Nghị định số 152/2025/NĐ-CP ngày 14/6/2025 của Chính phủ;

Căn cứ Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 04/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh Thái Nguyên quy định nội dung, mức chi danh hiệu đối với “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 963/TTr-SNV ngày 31/8/2026 và Giám đốc Sở Tài chính tại Tờ trình số 12562/TTr-STC ngày 29/8/2026.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt kèm theo Quyết định này Đề án tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

Điều 2. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Giám đốc Sở Tài chính, Giám đốc Sở Nội vụ; Thủ trưởng các sở, ban, ngành tỉnh; Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, phường; các cơ quan, tổ chức, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

CHỦ TỊCH

Vương Quốc Tuấn

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

ĐỀ ÁN

**TỔ CHỨC XÉT TÔN VINH VÀ TRAO TẶNG DANH HIỆU
“DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC”, “DOANH NHÂN TIÊU BIỂU”
TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026**

*(Kèm theo Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2026
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)*

I. TÊN DANH HIỆU VÀ NỘI DUNG TỔ CHỨC

1. Tên danh hiệu

- a) “Doanh nghiệp xuất sắc” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.
- b) “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

2. Nội dung tổ chức

- a) Tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 cho các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác (sau đây gọi chung là doanh nghiệp) có thành tích xuất sắc tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- b) Tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 cho người giữ chức vụ quản lý doanh nghiệp (sau đây gọi chung là doanh nhân) có thành tích xuất sắc tiêu biểu trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.
- c) Tổ chức tôn vinh, trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 cho các doanh nghiệp, doanh nhân.

II. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích

- a) Việc tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 để ghi nhận, tôn vinh những doanh nghiệp, doanh nhân có thành tích xuất sắc trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, đóng góp vào sự phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên.
- b) Thông qua việc xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên nhằm động viên, cổ vũ doanh nghiệp, doanh nhân tiếp tục phát huy kết quả đạt được, chủ động hội nhập quốc tế, đổi mới, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần thực hiện thắng lợi mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội tỉnh Thái Nguyên.

2. Yêu cầu

Tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 được thực hiện công khai, minh bạch, chặt chẽ, đúng quy định của Luật Thi đua, khen thưởng, Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng và các quy định của pháp luật hiện hành.

III. PHẠM VI, HÌNH THỨC, THỜI GIAN, ĐỊA ĐIỂM TỔ CHỨC

1. Phạm vi tổ chức

Chương trình xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 được tổ chức, triển khai cho các doanh nghiệp, doanh nhân có hoạt động sản xuất, kinh doanh trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên.

2. Hình thức tổ chức

a) Doanh nghiệp, doanh nhân tự nguyện đăng ký tham gia, có hồ sơ theo quy định để Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu thẩm định, xét chọn, đề nghị Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

b) Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức tôn vinh, trao danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 tại Chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10.

3. Thời gian, địa điểm tổ chức

a) Thời gian: Dự kiến trong ½ ngày; trong khoảng từ ngày 05/10/2026 đến ngày 13/10/2026 tại Chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10.

b) Địa điểm: Hội trường tầng 2 Trụ sở Đoàn Đại biểu Quốc hội - Hội đồng nhân dân - Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên (số 88, đường Hùng Vương, phường Phan Đình Phùng, tỉnh Thái Nguyên).

IV. SỐ LƯỢNG VÀ CƠ CẤU DANH HIỆU

1. Xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 cho không quá 30 doanh nghiệp; doanh nghiệp được nhận Cúp “Doanh nghiệp xuất sắc” tỉnh Thái Nguyên, Giấy chứng nhận và tiền thưởng là 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

2. Xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 cho không quá 10 doanh nhân; doanh nhân được nhận Cúp “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên, Giấy chứng nhận và tiền thưởng 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu đồng).

V. BAN TỔ CHỨC, HỘI ĐỒNG XÉT TÔN VINH VÀ TRAO TẶNG DANH HIỆU “DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC”, “DOANH NHÂN TIÊU BIỂU” TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026

1. Ban Tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026

a) Ban Tổ chức do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định thành lập, thành phần Ban Tổ chức gồm 09 thành viên như sau:

- Trưởng ban: Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Phó Trưởng ban Thường trực: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh;

- Phó Trưởng ban: Đại diện lãnh đạo Sở Tài chính, Sở Nội vụ;

- Thành viên: Đại diện lãnh đạo Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh; Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên; Công an tỉnh; lãnh đạo Sở Nội vụ phụ trách công tác thi đua, khen thưởng.

- Thành viên kiêm Thư ký: Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.

b) Chức năng, nhiệm vụ:

Ban Tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 là bộ phận đầu mối tổ chức, điều phối toàn bộ hoạt động liên quan đến việc triển khai xét tôn vinh danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 và tổ chức tôn vinh, trao tặng danh hiệu.

Ban Tổ chức có trách nhiệm thực hiện và chỉ đạo thực hiện các nội dung sau:

- Tham mưu, đề xuất với Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh các vấn đề liên quan đến công tác tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

- Thông tin, tuyên truyền, họp báo về danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 và các hoạt động khác (nếu có).

- Phê duyệt kịch bản tổ chức tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 tại Chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10.

Trưởng Ban Tổ chức phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên.

2. Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026

a) Ban Tổ chức thành lập Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (sau đây gọi tắt là Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu), gồm 19 thành viên như sau:

- Chủ tịch Hội đồng: Phó Chủ tịch Thường trực Ủy ban nhân dân tỉnh;
- Phó Chủ tịch Thường trực Hội đồng: Lãnh đạo Sở Tài chính;
- Phó Chủ tịch Hội đồng: Lãnh đạo Sở Nội vụ;
- Ủy viên: Lãnh đạo Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh; Liên đoàn Lao động tỉnh; Công an tỉnh; Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh; Thuế tỉnh; Bảo hiểm xã hội tỉnh; Sở Nông nghiệp và Môi trường; Sở Y tế; Sở Khoa học và Công nghệ; Ban Quản lý các Khu công nghiệp Thái Nguyên; Ngân hàng Nhà nước khu vực 5; Liên minh Hợp tác xã tỉnh; Chủ tịch Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh Thái Nguyên; Trưởng Phòng Lao động việc làm, Sở Nội vụ; Trưởng ban Ban Thi đua - Khen thưởng, Sở Nội vụ.
- Ủy viên kiêm Thư ký Hội đồng: Trưởng phòng Đăng ký kinh doanh, Sở Tài chính.

b) Chức năng, nhiệm vụ

Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu là Hội đồng tổ chức đánh giá và đề xuất các doanh nghiệp, doanh nhân đạt các tiêu chí của danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 để báo cáo, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành quyết định tặng danh hiệu.

Hội đồng có trách nhiệm thực hiện các nội dung sau:

- Tổ chức chấm điểm, xét chọn các doanh nghiệp, doanh nhân căn cứ vào các quy định của pháp luật và nội dung tiêu chí, cách thức chấm điểm, thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân.

- Báo cáo Ban Tổ chức về kết quả xét chọn doanh nghiệp, doanh nhân; trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

- Bảo mật thông tin trong quá trình xét tặng; chịu trách nhiệm về tính khách quan, công tâm trong quá trình làm việc.

Chủ tịch Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu phân công nhiệm vụ cụ thể của các thành viên.

VI. PHƯƠNG ÁN TÀI CHÍNH

1. Kinh phí chi làm Cúp “Doanh nghiệp xuất sắc” tỉnh Thái Nguyên, Cúp “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên, in Giấy chứng nhận (bao gồm khung), tiền thưởng được bố trí từ ngân sách Nhà nước theo quy định tại Nghị quyết số 01/2026/NQ-HĐND ngày 04/02/2026 của Hội đồng nhân dân tỉnh.

2. Kinh phí để tổ chức trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” và danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 được chi từ nguồn ngân sách Nhà nước và các nguồn khác phù hợp quy định của pháp luật.

3. Doanh nghiệp, doanh nhân tham gia xét tặng danh hiệu không phải nộp kinh phí dưới bất cứ hình thức nào.

VII. ĐỐI TƯỢNG, ĐIỀU KIỆN THAM DỰ, NGÀNH NGHỀ, TIÊU CHÍ, CÁCH THỨC, QUY TRÌNH XÉT TẶNG

1. Đối tượng, điều kiện tham dự

a) Đối tượng, điều kiện tham dự xét danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”:

- Các doanh nghiệp được thành lập và hoạt động theo quy định của pháp luật Việt Nam có thời gian hoạt động sản xuất, kinh doanh, nộp thuế, nộp ngân sách trên địa bàn tỉnh Thái Nguyên liên tục từ đủ 05 năm trở lên tính đến ngày 31/12/2025.

- Thực hiện đúng các điều kiện theo ngành, nghề đã đăng ký hoặc được cấp giấy phép đầu tư, các quy định của pháp luật về doanh nghiệp, đầu tư, lao động, đất đai, xây dựng, bảo vệ môi trường, sở hữu trí tuệ, chất lượng sản phẩm, hàng hóa và các quy định pháp luật khác liên quan đến hoạt động sản xuất, kinh doanh.

- Hoạt động sản xuất, kinh doanh mang lại lợi nhuận, nộp ngân sách nhà nước ổn định và có tăng trưởng dương.

- Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật hoặc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; có nhiều đổi mới, sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh và tạo ra những giá trị đóng góp tích cực cho sự phát triển chung của tỉnh.

- Chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về tài chính, thuế và các khoản thu khác của ngân sách nhà nước theo quy định của pháp luật; tích cực đóng góp vào ngân sách nhà nước và quỹ phúc lợi xã hội.

- Đảm bảo cho người lao động có việc làm ổn định và mức thu nhập không thấp hơn mức lương tối thiểu vùng; thực hiện đầy đủ, kịp thời chế độ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp và các chính sách, pháp luật liên quan đến người lao động.

- Thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, tích cực tham gia hiệu quả các phong trào thi đua do trung ương, tỉnh phát động; tích cực phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng (nếu có).

- Không trong thời gian cơ quan có thẩm quyền đang xem xét thi hành kỷ luật hoặc điều tra, thanh tra, kiểm tra khi có dấu hiệu vi phạm hoặc có đơn thư khiếu nại, tố cáo, có vấn đề tham nhũng, tiêu cực được báo chí nêu đang được xác minh làm rõ; không có đình công, ngừng việc tập thể; không có tai nạn lao động chết người trong năm 2024, 2025 và đến thời điểm nộp hồ sơ do lỗi chủ quan của doanh nghiệp theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền.

b) Đối tượng, điều kiện tham dự xét danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu”:

- Có phẩm chất đạo đức tốt, thực hiện nghiêm chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của tổ chức và nơi cư trú.

- Giữ chức vụ quản lý doanh nghiệp ổn định và phát triển liên tục từ 03 năm trở lên, trong đó giữ chức vụ quản lý tại doanh nghiệp tham gia xét tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” từ đủ 02 năm trở lên khi tham gia xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, giải thưởng của tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương (tính đến ngày 31/12/2025).

- Tích cực học tập nâng cao trình độ, năng lực quản trị doanh nghiệp.

- Có sáng kiến cải tiến, biện pháp quản lý hoặc ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số vào sản xuất, kinh doanh có hiệu quả; có nhiều đổi mới sáng tạo trong hoạt động sản xuất, kinh doanh, góp phần nâng cao năng suất, chất lượng sản phẩm, năng lực cạnh tranh của doanh nghiệp.

- Quan tâm đào tạo, nâng cao trình độ, tay nghề cho người lao động, nâng cao chất lượng nguồn nhân lực cho doanh nghiệp. Thực hiện tốt, đầy đủ các chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật.

- Tích cực tham gia các phong trào thi đua, có đóng góp, ủng hộ và thực hiện tốt trách nhiệm xã hội của doanh nghiệp, doanh nhân tại địa phương; quan tâm phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng (nếu có) trong doanh nghiệp.

- Doanh nghiệp do doanh nhân quản lý phải đáp ứng điểm a khoản 1 Mục VII Đề án này.

2. Ngành nghề hoạt động

Các doanh nghiệp, doanh nhân có các hoạt động sản xuất, kinh doanh đúng ngành nghề đã đăng ký và phù hợp với Quyết định số 27/2018/QĐ-TTg ngày 06/7/2018 của Thủ tướng Chính phủ và các quy định hiện hành khác.

3. Tiêu chí xét tặng

a) Danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” xét thành tích của doanh nghiệp trong 02 năm (2024, 2025) và đến thời điểm nộp hồ sơ theo các tiêu chí sau:

- Doanh thu, lợi nhuận có tăng trưởng dương so với năm trước; kinh doanh đạt hiệu quả cao.

- Chấp hành các quy định về tài chính, thuế, bảo hiểm... và các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình sản xuất, kinh doanh; đảm bảo việc làm ổn định và mức thu nhập cho người lao động.

- Có chiến lược và kế hoạch phát triển của doanh nghiệp.

- Đổi mới sáng tạo và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh.

- Thực hiện công tác an sinh xã hội, tham gia các phong trào thi đua do trung ương, tỉnh phát động; quan tâm phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng (nếu có).

- Được cấp có thẩm quyền khen thưởng.

Các tiêu chí trên được cụ thể hóa bằng Bảng tiêu chí chấm điểm tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Đề án này.

b) Danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” xét thành tích của doanh nhân trong 02 năm (2024, 2025) và đến thời điểm nộp hồ sơ theo các tiêu chí sau:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của doanh nghiệp và nơi cư trú.

- Điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả; doanh nghiệp do doanh nhân đang quản lý đạt danh hiệu ‘Doanh nghiệp xuất sắc’ năm 2026.

- Năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý và điều hành doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp.

- Chủ động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho bản thân và cán bộ công nhân viên.

- Tham gia tích cực các hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp (tham gia Ban Chấp hành các hiệp hội, hội doanh nghiệp, doanh nhân, đóng góp vào hoạt động phong trào của doanh nghiệp, doanh nhân...).

- Có trách nhiệm với gia đình và xã hội.

Các tiêu chí trên được chấm điểm theo Bảng tiêu chí chấm điểm tại Phụ lục 3 ban hành kèm theo Đề án này.

4. Cách thức xét tặng

a) Trên cơ sở danh sách giới thiệu của Sở Tài chính và thành tích của các doanh nghiệp, doanh nhân, Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu chấm điểm doanh nghiệp, doanh nhân theo Bảng tiêu chí chấm điểm tại Phụ lục 1, Phụ lục 3; lấy ý kiến Nhân dân trên các phương tiện thông tin đại chúng.

b) Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu họp, bỏ phiếu kín suy tôn, báo cáo Ban Tổ chức về kết quả, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

5. Quy trình xét tặng

Bước 1: Sau khi Đề án tổ chức xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 được phê duyệt, Sở Tài chính, Sở Nội vụ và các sở, ban, ngành tỉnh, địa phương, các hiệp hội, hội doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh triển khai, tuyên truyền để các doanh nghiệp, doanh nhân biết và tham gia.

Bước 2: Các doanh nghiệp, doanh nhân đáp ứng các điều kiện tham dự lập hồ sơ đề nghị xét tặng gồm:

- Báo cáo thành tích theo mẫu tại Phụ lục 2 (đối với doanh nghiệp), Phụ lục 4 (đối với doanh nhân).

- Báo cáo tài chính của doanh nghiệp đã được kiểm toán năm 2024, 2025; trường hợp doanh nghiệp không thuộc đối tượng kiểm toán thì nộp báo cáo tài chính theo quy định và trong báo cáo thành tích phải nêu rõ không thuộc đối tượng kiểm toán.

- Các giấy tờ minh chứng báo cáo thành tích khác.

Hồ sơ gồm 01 bản giấy và 01 bản điện tử định dạng file PDF.

Bước 3: Các doanh nghiệp, doanh nhân gửi hồ sơ (gồm bản giấy và bản điện tử) đến Sở Tài chính **chậm nhất ngày 10/9/2026**.

Bước 4: Sở Tài chính tổng hợp; cung cấp thông tin hồ sơ cho các thành viên trong Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu để thẩm định thành tích, chấm điểm các doanh nghiệp, doanh nhân trong 5 ngày làm việc, cụ thể:

- Đối với các hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”: Gửi các thành viên Hội đồng thuộc đơn vị chấm điểm trong Phụ lục 1 để chấm điểm.

- Đối với các hồ sơ đề nghị tặng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu”: Gửi các thành viên Hội đồng thuộc Sở Tài chính, Sở Nội vụ, Sở Khoa học và Công nghệ, Liên minh Hợp tác xã tỉnh, Hiệp hội Doanh nghiệp tỉnh.

Bước 5: Sở Tài chính tổng hợp danh sách doanh nghiệp, doanh nhân, lấy ý kiến của Nhân dân trên các phương tiện truyền thông (Cổng thông tin điện tử tỉnh, Báo và phát thanh, truyền hình Thái Nguyên) trong thời hạn 5 ngày.

Bước 6: Sau khi có kết quả thẩm định, chấm điểm, Sở Tài chính tổng hợp, tham mưu tổ chức họp Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu; Hội đồng thảo luận, bỏ phiếu suy tôn.

Bước 7: Căn cứ kết quả họp của Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, Sở Tài chính báo cáo Ban Tổ chức, đồng thời trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh quyết định tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 **chậm nhất ngày 30/9/2026**.

6. Nguyên tắc xét tặng

a) Không phân biệt giữa các loại hình doanh nghiệp, không hạn chế số lượng tham dự.

b) Việc xét tặng, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân đảm bảo công khai, khách quan, công bằng trên phạm vi toàn tỉnh và trên cơ sở tự nguyện của doanh nghiệp; phải tuân thủ các quy định của Đề án này và quy định của pháp luật có liên quan.

c) Bảo đảm phù hợp giữa thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân, các loại hình, quy mô doanh nghiệp thuộc các thành phần kinh tế, bao quát các lĩnh vực sản xuất, kinh doanh.

d) Doanh nghiệp, doanh nhân đủ điều kiện tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” phải đạt từ 80% tổng điểm trở lên, có tỷ lệ phiếu đồng ý của Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu đạt từ 70% trở lên.

đ) Tạm dừng xét hoặc hủy bỏ kết quả xét tặng, tôn vinh doanh nghiệp, doanh nhân thực hiện theo quy định tại Điều 29, Điều 30 Quyết định số 01/2026/QĐ-TTg ngày 01/01/2026 của Thủ tướng Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, khen thưởng.

VIII. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Tài chính

a) Tham mưu Quyết định thành lập Ban Tổ chức, Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng, Quyết định phân công nhiệm vụ thành viên Ban Tổ chức, Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng.

b) Triển khai, tuyên truyền sâu rộng Đề án đến các doanh nghiệp, tổ chức kinh tế khác.

c) Triển khai, thực hiện Đề án, tiếp nhận hồ sơ, tham mưu Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 (qua Sở Nội vụ).

d) Tham mưu mẫu Cúp, Giấy chứng nhận danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” tỉnh Thái Nguyên; Cúp, Giấy chứng nhận danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên.

đ) Chủ trì tham mưu tổ chức tôn vinh và trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 tại Chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10; lập dự toán và quyết toán Chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10.

2. Sở Nội vụ

a) Phối hợp với Sở Tài chính tham mưu Hội đồng xét tôn vinh và trao tặng danh hiệu, thẩm định hồ sơ, trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh xem xét, quyết định tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026.

b) Tham mưu điều hành nội dung trao tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”, “Doanh nhân tiêu biểu” tỉnh Thái Nguyên năm 2026 tại Chương trình gặp mặt doanh nghiệp, doanh nhân nhân dịp kỷ niệm ngày Doanh nhân Việt Nam 13/10.

3. Các cơ quan, tổ chức, đơn vị, địa phương có trách nhiệm tuyên truyền, triển khai Đề án đến các doanh nghiệp, phối hợp với Sở Tài chính trong thẩm định hồ sơ, thành tích của doanh nghiệp, doanh nhân.

Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp có vướng mắc, phát sinh, các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường và các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh kịp thời báo cáo bằng văn bản gửi về Sở Tài chính để tổng hợp, trình cấp có thẩm quyền xem xét, quyết định./.

PHỤ LỤC 1**BẢNG TIÊU CHÍ CHẤM ĐIỂM XÉT TẶNG “DOANH NGHIỆP XUẤT SẮC” TỈNH THÁI NGUYÊN NĂM 2026***(Ban hành kèm theo Quyết định số 2843/QĐ-UBND ngày 04 tháng 9 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Nguyên)***1. Tổng điểm: 500 điểm****2. Cách tính điểm**

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
I	Doanh thu, lợi nhuận có tăng trưởng dương so với năm trước; kinh doanh đạt hiệu quả cao			
1	Doanh thu (hoặc sản lượng đối với các doanh nghiệp không có giá trị doanh thu)	Các đơn vị giữ ổn định mức doanh thu được tính 30 điểm, cộng mỗi 1,0% tăng trưởng như sau: - Doanh thu hoặc sản lượng quy đổi thành tiền năm trước đạt từ 0 đến dưới 100 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 0,5 điểm. - Doanh thu hoặc sản lượng quy đổi thành tiền năm trước (gọi là R) đạt từ 100 tỷ đồng đến dưới 1.000 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 01 điểm cộng với 0,05 điểm nhân với (*) số lần doanh thu năm trước so với 100 tỷ đồng ($1 + 0,05 * R/100$). - Doanh thu hoặc sản lượng quy đổi thành tiền năm trước đạt từ 1.000 tỷ đồng đến dưới 10.000 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 1,5 điểm cộng với 0,05 điểm nhân với số lần doanh thu năm trước so với 1.000 tỷ đồng ($1,5 + 0,05 * R/1.000$). - Doanh thu hoặc sản lượng quy đổi thành tiền năm trước đạt từ 10.000 tỷ đồng đến dưới 100.000 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 02 điểm cộng với 0,05 điểm nhân với số lần doanh thu năm trước so với 10.000 tỷ đồng ($2 + 0,05 * R/10.000$).	60	Sở Tài chính

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
		- Doanh thu hoặc sản lượng quy đổi thành tiền năm trước đạt từ 100.000 tỷ đồng trở lên: Mỗi 1,0% tăng được 2,5 điểm cộng với 0,05 điểm nhân với số lần doanh thu năm trước so với 10.000 tỷ đồng ($2,5 + 0,05 * R/10.000$).		
2	Lợi nhuận trước thuế	Các đơn vị có giữ ổn định lợi nhuận trước thuế được tính 40 điểm, cộng mỗi 1,0% tăng trưởng như sau: - Lợi nhuận năm trước đạt từ 0 đến dưới 10 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 1,5 điểm. - Lợi nhuận năm trước đạt (gọi là P) từ 10 tỷ đồng đến dưới 100 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 1,5 điểm, cộng với 0,05 điểm nhân với số lần lợi nhuận năm trước so với 10 tỷ đồng ($1,5 + 0,05 * P/10$). - Lợi nhuận năm trước đạt từ 100 tỷ đồng đến dưới 1.000 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 02 điểm, cộng với 0,05 điểm nhân với số lần lợi nhuận năm trước so với 100 tỷ đồng ($2 + 0,05 * P/100$). - Lợi nhuận năm trước đạt từ 1.000 tỷ đồng đến 10.000 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 2,5 điểm, cộng với 0,05 điểm nhân với số lần lợi nhuận năm trước so với 1.000 tỷ đồng ($2,5 + 0,05 * P/1.000$). - Lợi nhuận năm trước đạt từ 10.000 tỷ đồng đến 100.000 tỷ đồng: Mỗi 1,0% tăng được 03 điểm, cộng với 0,05 điểm nhân với số lần lợi nhuận năm trước so với 10.000 tỷ đồng ($3 + 0,05 * P/10.000$). - Lợi nhuận năm trước đạt từ 100.000 tỷ đồng trở lên: Mỗi 1,0% tăng được 3,5 điểm, cộng với 0,05 điểm nhân với số lần lợi nhuận năm trước so với 10.000 tỷ đồng ($3,5 + 0,05 * P/10.000$).	80	Sở Tài chính

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
II	Chấp hành các quy định về tài chính, thuế, bảo hiểm... và các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình sản xuất, kinh doanh; đảm bảo việc làm ổn định và mức thu nhập cho người lao động			
3	Kết quả nộp ngân sách	- Chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước, năm sau bằng hoặc cao hơn năm trước: 40 điểm. - Mức nộp ngân sách năm sau thấp hơn năm trước hoặc chưa chấp hành chưa tốt nghĩa vụ nộp ngân sách nhà nước (có vi phạm bị xử lý hành chính nhưng đã khắc phục; không có vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng): 20 điểm. - Không chấp hành tốt nghĩa vụ nộp ngân sách: 0 điểm.	40	Thuế tỉnh
4	Khả năng thanh toán tài chính (a hoặc b)		20	Ngân hàng Nhà nước khu vực 5
a	Doanh nghiệp không hoạt động trong lĩnh vực ngân hàng:	- Có nợ được đánh giá thuộc nhóm 1 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 20 điểm. - Có nợ được đánh giá thuộc nhóm 2 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 10 điểm. - Có nợ được đánh giá thuộc nhóm 3, 4, 5 theo quy định của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: Không xét khen thưởng.		
b	Tổ chức tín dụng: Tỷ lệ nợ xấu trên tổng dư nợ tín dụng tại thời điểm 31/12 hằng năm	- Dưới 1%: 20 điểm. - Từ 1% đến dưới 3%: 10 điểm. - Từ 3% trở lên: Không xét khen thưởng.		

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
5	Thực hiện chính sách với người lao động	- Thực hiện tốt tất cả các quy định của nhà nước về chính sách người lao động đồng thời có chính sách riêng của doanh nghiệp đem lại hiệu quả cao: 30 điểm. - Vi phạm quy định của nhà nước về chính sách người lao động, chưa gây hậu quả nghiêm trọng, đã khắc phục: 15 điểm. - Vi phạm quy định của nhà nước về chính sách người lao động từ 02 lần trở lên, vi phạm gây hậu quả nghiêm trọng hoặc chưa khắc phục: Không xét khen thưởng.	30	Sở Nội vụ, Bảo hiểm xã hội tỉnh
6	An toàn sản xuất, phòng chống cháy nổ		40	
a	An toàn sản xuất	- Thực hiện tốt tất cả các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động: 20 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động đã khắc phục hoặc để xảy ra tai nạn lao động nhẹ: 10 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh lao động từ 02 lần trở lên, vi phạm chưa khắc phục hoặc để xảy ra tai nạn lao động nặng, tai nạn lao động chết người do lỗi chủ quan của doanh nghiệp theo kết luận của cơ quan có thẩm quyền: Không xét khen thưởng.	20	Sở Nội vụ
b	Phòng chống cháy nổ	- Thực hiện tốt tất cả các quy định về phòng cháy chữa cháy: 20 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về phòng cháy chữa cháy nhưng đã khắc phục, hoặc để xảy ra cháy, nổ nhưng lực lượng phòng cháy chữa cháy cơ sở đã kịp thời chữa cháy tại chỗ hiệu quả, không để xảy ra cháy lan, cháy lớn, gây hậu quả nghiêm trọng: 10 điểm. - Vi phạm quy định về phòng cháy chữa cháy từ 02 lần trở lên, vi phạm nhưng chưa khắc phục hoặc để xảy ra cháy nổ do nguyên nhân chủ quan gây hậu quả nghiêm trọng: Không xét khen thưởng.	20	Công an tỉnh

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
7	Bảo vệ môi trường, vệ sinh an toàn thực phẩm		30	
a	Bảo vệ môi trường	- Thực hiện tốt tất cả các quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường: 20 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường, chưa gây hậu quả nghiêm trọng, đã khắc phục: 10 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về bảo vệ tài nguyên, môi trường từ 02 lần trở lên, vi phạm chưa khắc phục hoặc gây hậu quả nghiêm trọng: Không xét khen thưởng.	20	Sở Nông nghiệp và Môi trường
b	Vệ sinh an toàn thực phẩm	- Thực hiện tốt tất cả các quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm: 10 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về an toàn vệ sinh thực phẩm đã khắc phục: 05 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về vệ sinh an toàn thực phẩm từ 02 lần trở lên, vi phạm chưa khắc phục hoặc để xảy ra ngộ độc tập thể: Không xét khen thưởng.	10	Sở Y tế
8	Bảo đảm quốc phòng, an ninh		40	
a	Quốc phòng	- Thực hiện tốt tất cả các quy định của pháp luật về quốc phòng: 20 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về quốc phòng chưa gây hậu quả nghiêm trọng, đã khắc phục: 10 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về quốc phòng từ 02 lần trở lên, vi phạm chưa khắc phục hoặc gây hậu quả nghiêm trọng: Không xét khen thưởng.	20	Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
b	An ninh	- Thực hiện tốt tất cả các quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh: 20 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về bảo đảm an ninh chưa gây hậu quả nghiêm trọng, đã khắc phục: 10 điểm. - Vi phạm quy định của pháp luật về an ninh từ 02 lần trở lên, vi phạm chưa khắc phục hoặc gây hậu quả nghiêm trọng: Không xét khen thưởng.	20	Công an tỉnh
9	Thu nhập bình quân/tháng của người lao động	- Từ 10% trở lên so với năm trước liền kề: 30 điểm. - Từ 5% đến dưới 10% so với năm trước liền kề: 20 điểm. - Dưới 5% so với năm trước liền kề: 10 điểm. - Thu nhập giảm: 0 điểm.	30	Sở Nội vụ
III	Có chiến lược và kế hoạch phát triển của doanh nghiệp			
10	Chiến lược và kế hoạch phát triển	- Có chiến lược và kế hoạch phát triển rõ ràng, hướng tới phát triển bền vững: 10 điểm. - Có chiến lược và kế hoạch phát triển nhưng chưa rõ ràng, chưa hướng tới phát triển bền vững: 05 điểm. - Không có chiến lược và kế hoạch phát triển: 0 điểm.	10	Sở Tài chính
IV	Đổi mới sáng tạo và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh			
11	Ứng dụng công nghệ mới, cải tiến kỹ thuật trong sản xuất, kinh doanh	- Có đầu tư mới ứng dụng công nghệ tiên tiến, cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả cao trong thực tiễn: 20 điểm. - Có sáng kiến, cải tiến kỹ thuật đem lại hiệu quả cao trong thực tiễn: 15 điểm. - Không có ứng dụng công nghệ mới, cải tiến kỹ thuật: 0 điểm.	20	Sở Khoa học và Công nghệ

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
12	Sử dụng các công cụ quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ	- Có sử dụng công cụ quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo tiêu chuẩn quốc tế: 20 điểm. - Có sử dụng công cụ quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo tiêu chuẩn quốc gia: 15 điểm. - Không sử dụng công cụ quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ theo tiêu chuẩn quốc gia và quốc tế: 0 điểm.	20	Sở Khoa học và Công nghệ
V	Thực hiện công tác an sinh xã hội, tham gia các phong trào thi đua do trung ương, tỉnh phát động; quan tâm phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng (nếu có)			
13	Công tác xã hội - từ thiện	- Tham gia tích cực các hoạt động xã hội, từ thiện: 30 điểm. - Có tham gia một số hoạt động xã hội, từ thiện: 15 điểm. - Không tham gia tất cả các hoạt động xã hội, từ thiện: Không xét khen thưởng.	30	Ủy ban Mặt trận Tổ quốc tỉnh
14	Chất lượng tổ chức Đảng: Phân loại chất lượng tổ chức cơ sở Đảng	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10 điểm. - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5 điểm. - Hoàn thành nhiệm vụ hoặc đơn vị chưa có tổ chức Đảng: 0 điểm. - Không hoàn thành nhiệm vụ: Không xét khen thưởng.	10	Sở Nội vụ
15	Chất lượng tổ chức công đoàn: Xếp loại chất lượng hoạt động công đoàn	- Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ: 10 điểm. - Hoàn thành tốt nhiệm vụ: 5 điểm. - Hoàn thành nhiệm vụ: 0 điểm. - Không hoàn thành nhiệm vụ: Không xét khen thưởng.	10	Liên đoàn Lao động tỉnh

TT	Nội dung tiêu chí	Cách tính điểm	Điểm chuẩn	Đơn vị chấm điểm
VI	Được cấp có thẩm quyền khen thưởng			
16	Khen thưởng	Được khen thưởng, giải thưởng về kết quả thực hiện các tiêu chí: Được cộng tối đa 20 điểm, trong đó: - Khen thưởng, giải thưởng cấp nhà nước và quốc tế được cộng 03 điểm/lần, riêng khen thưởng tiêu chí số 3 được cộng 04 điểm/lần; - Khen thưởng, biểu dương cấp tỉnh, bộ, ngành, đoàn thể Trung ương được cộng 02 điểm/lần, riêng khen thưởng tiêu chí số 3 được cộng 03 điểm/lần; - Khen thưởng, biểu dương cấp sở và tương đương được cộng 01 điểm/lần, riêng khen thưởng tiêu chí số 3 được cộng 02 điểm/lần. Đối với mỗi một tiêu chí, chỉ lấy khen thưởng cấp cao nhất trong một năm để tính điểm thưởng.	20	Sở Nội vụ
TỔNG ĐIỂM			500	

PHỤ LỤC 2

ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày tháng năm 2026

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

Đề nghị xét tặng danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc”

tỉnh Thái Nguyên năm 2026

- I. Thông tin về doanh nghiệp:
- Tên doanh nghiệp:.....

- Giấy Chứng nhận đăng ký kinh doanh (hoặc Giấy chứng nhận đầu tư) số:
.....do.....cấp ngày.....tháng.....năm.....

- Mã số thuế:

- Địa chỉ: (Thôn/ xóm/ tổ dân phố, xã/ phường)

- Điện thoại: Email: Website:.....

- Các lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh:

- **Lĩnh vực hoạt động sản xuất, kinh doanh chính:** Lựa chọn 1 trong 3 nhóm lĩnh vực Công nghiệp, xây dựng/ Thương mại và dịch vụ/ Nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản (Xác định theo lĩnh vực có doanh thu cao nhất).

II. Thành tích đạt được năm 2024, 2025 và 6 tháng đầu năm 2026:

1. Báo cáo thành tích trong hoạt động sản xuất, kinh doanh

1.1. Kết quả doanh thu, lợi nhuận năm 2024, 2025 và 6 tháng đầu năm 2026.

Chỉ tiêu	2023	2024	2025	6 tháng đầu năm 2026
Doanh thu (tỷ VNĐ)				
Tổng tài sản (tỷ VNĐ)				
Vốn chủ sở hữu (tỷ VNĐ)				
Lợi nhuận trước thuế (tỷ VNĐ)				
Lợi nhuận sau thuế (tỷ VNĐ)				

1.2. Chấp hành các quy định về tài chính, thuế, bảo hiểm... và các quy định pháp luật có liên quan trong quá trình sản xuất, kinh doanh; số lượng lao động và mức thu nhập cho người lao động các năm 2024, 2025.

Chỉ tiêu	2023	2024	2025	6 tháng đầu năm 2026
Nộp NSNN (tỷ VNĐ)				
Số lao động (người)				
Thu nhập bình quân/tháng người lao động (triệu VNĐ)				

- Trình bày làm rõ việc chấp hành các quy định của pháp luật về tài chính, thuế, bảo hiểm, lao động trong hoạt động sản xuất, kinh doanh.

1.3. Có chiến lược và kế hoạch phát triển của doanh nghiệp.

- Trình bày việc hoạch định, thực thi chiến lược và kế hoạch phát triển của doanh nghiệp từ khi thành lập đến nay, bao gồm các mốc thay đổi, điều chỉnh chiến lược và kết quả sản xuất, kinh doanh gắn với sự thay đổi, điều chỉnh đó.

- Nêu chiến lược của công ty hướng đến các xu thế phát triển của thế giới trong thời gian tới (hội nhập quốc tế, tăng trưởng xanh,...).

1.4. Đổi mới sáng tạo và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh; sử dụng các công cụ quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ.

- Trình bày hiệu quả ứng dụng của việc đổi mới sáng tạo và ứng dụng tiến bộ khoa học - công nghệ trong sản xuất, kinh doanh, sử dụng các công cụ quản lý chất lượng sản phẩm, dịch vụ (về doanh thu, tiết kiệm chi phí, thời gian...).

- Trình bày những ứng dụng công nghệ do doanh nghiệp tự nghiên cứu, phát triển, các phát minh, sáng chế, bản quyền (nếu có).

1.5. Thực hiện công tác an sinh xã hội, tham gia các phong trào thi đua do trung ương, tỉnh phát động; quan tâm phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng (nếu có).

- Các hoạt động của công ty trong công tác an sinh xã hội (như tạo việc làm, nộp ngân sách, các hoạt động hỗ trợ tại địa phương; kinh phí hoạt động trên tỷ lệ % lợi nhuận hàng năm); tham gia các phong trào thi đua do trung ương, tỉnh phát động; tích cực phát triển tổ chức Đảng, Công đoàn, các tổ chức quần chúng.

(Những tiêu chí thực hiện tốt, có dẫn chứng cụ thể trong báo cáo thì ưu tiên được điểm cao, những tiêu chí chưa nêu bật được thành tích hoặc chỉ nêu một phần thì tùy mức độ để cho điểm, không có trong báo cáo thì không có điểm).

2. Đánh giá những thành tích nổi bật tạo nên thành công và khác biệt của doanh nghiệp so với các doanh nghiệp khác

3. Các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng, giải thưởng doanh nghiệp được tặng cho thành tích năm 2024, 2025

- Thông kê các hình thức khen thưởng cho thành tích năm 2024, 2025; nêu rõ nội dung thành tích được khen thưởng.

Doanh nghiệp cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung trong báo cáo này./.

ĐẠI DIỆN DOANH NGHIỆP

(Ký tên, đóng dấu)

PHỤ LỤC 3
BẢNG CHẤM ĐIỂM DOANH NHÂN TIÊU BIỂU

1. Tổng điểm: 100 điểm**2. Cách tính điểm**

TT	Tiêu chí	Điểm
1	Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của doanh nghiệp và nơi cư trú	10
2	Điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả, đạt danh hiệu “Doanh nghiệp xuất sắc” cùng năm đó	30
3	Năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý và điều hành doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp	20
4	Chủ động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho bản thân và cán bộ công nhân viên, có chiến lược quy hoạch cán bộ quản lý, kỹ thuật	10
5	Tham gia tích cực các hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp (tham gia Ban Chấp hành các Hiệp hội, Hội doanh nghiệp, doanh nhân, đóng góp vào hoạt động phong trào của doanh nghiệp, doanh nhân...)	15
6	Có trách nhiệm với gia đình và xã hội	10
7	Được cấp có thẩm quyền khen thưởng	5
	Tổng điểm	100

(Trên cơ sở thành tích của doanh nghiệp và báo cáo thành tích của doanh nhân, có dẫn chứng cụ thể, nêu nổi bật được thành tích thì ưu tiên được điểm cao, những tiêu chí chưa nêu bật được thành tích hoặc chỉ nêu một phần thì tùy mức độ đề cho điểm, không có trong báo cáo thì không có điểm).

PHỤ LỤC 4
ĐƠN VỊ TRÌNH KHEN CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

....., ngày ... tháng ... năm 2026

BÁO CÁO THÀNH TÍCH

**Đề nghị xét tặng danh hiệu “Doanh nhân tiêu biểu”
tỉnh Thái Nguyên năm 2026**

I. Thông tin cá nhân:

- Họ và tên:
- Sinh ngày, tháng, năm:..... Giới tính:
- Chức vụ:.....Từ năm:
- Tên doanh nghiệp:
- Chỗ ở hiện nay:.....
- Điện thoại:.....

II. Thành tích đạt được trong năm 2024, 2025, và 6 tháng đầu năm 2026

1. Quyền hạn, nhiệm vụ đảm nhận:

2. Thành tích đạt được trong năm 2024, 2025 và 6 tháng đầu năm 2026:

- Chấp hành tốt chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, nội quy, quy chế của doanh nghiệp và nơi cư trú.

- Lãnh đạo, điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất, kinh doanh hiệu quả, tuân thủ các quy định của pháp luật: Doanh nhân nêu tư duy, quan điểm và việc thực hành nguyên tắc doanh nhân phải tạo ra giá trị cho xã hội; nêu quan điểm kinh doanh của cá nhân và việc thực hiện nghiêm túc các quy định của pháp luật.

- Năng động sáng tạo, dám nghĩ dám làm, dám chịu trách nhiệm trong quản lý và điều hành doanh nghiệp; tạo môi trường thuận lợi, khuyến khích đổi mới sáng tạo trong doanh nghiệp: Doanh nhân báo cáo về sự sáng tạo, tinh thần hợp tác của bản thân trong hoạt động kinh doanh; các sáng kiến, kết quả của bản thân trong hoạt động doanh nghiệp mình.

- Tham gia tích cực các hoạt động của cộng đồng doanh nghiệp (tham gia Ban Chấp hành các Hiệp hội, Hội doanh nghiệp, doanh nhân, đóng góp vào hoạt động phong trào của doanh nghiệp, doanh nhân...): Doanh nhân báo cáo về vai trò,

trọng trách trong các hội/ hiệp hội doanh nghiệp, doanh nhân, hội/ hiệp hội ngành nghề thúc đẩy sự phát triển, liên kết của ngành và cộng đồng doanh nghiệp; các sáng kiến, kết quả của bản thân trong kết nối, thúc đẩy cộng đồng doanh nghiệp phát triển.

- Chủ động trong công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho bản thân và cán bộ công nhân viên: Doanh nhân báo cáo về việc xây dựng và thực hiện kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng nâng cao năng lực quản lý cho bản thân (các khóa học đã tham gia, kiến thức áp dụng); tổ chức đào tạo cho cán bộ công nhân viên; nếu có các chính sách, quy định cụ thể của doanh nghiệp thì nêu rõ và cung cấp minh chứng.

- Có trách nhiệm với gia đình và xã hội: Tích cực tham gia các tổ chức xã hội; đóng góp cho các hoạt động xã hội, hoạt động thiện nguyện; cân bằng giữa cuộc sống gia đình và công việc, hoàn thành tốt các trách nhiệm với gia đình theo truyền thống, văn hóa Việt Nam.

- Các danh hiệu thi đua và hình thức khen thưởng của cá nhân: Thống kê các hình thức khen thưởng từ Bảng khen trở lên cho thành tích năm 2024, 2025; nêu rõ nội dung thành tích được khen thưởng.

(Có dẫn chứng cụ thể, nêu nổi bật được thành tích, Những tiêu chí thực hiện tốt, có dẫn chứng cụ thể trong báo cáo thì ưu tiên được điểm cao, những tiêu chí chưa nêu bật được thành tích hoặc chỉ nêu một phần thì tùy mức độ để cho điểm, không có trong báo cáo thì không có điểm).

Cá nhân cam kết và chịu trách nhiệm trước pháp luật về tính chính xác của các nội dung trong báo cáo này./.

Xác nhận của doanh nghiệp

(Ký, đóng dấu)

Người viết báo cáo